

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ MANG GIÁ TRỊ THAM KHẢO. NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHẦN CHỊU TRÁCH NHIỆM TỰ TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP, CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH. TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM NẾU THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU DO CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM CUNG CẤP KHÔNG CHÍNH XÁC, ĐẦY ĐỦ, TRUNG THỰC VỚI THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY

ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3824 0703

Fax: (04) 6278 0136

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 3821 7713

Fax: (08) 3821 7452

TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: (04). 3974 6900 | Fax: (04) 3974 7572

Hà Nội, năm 2016

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM**
- Địa chỉ : Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
- Vốn điều lệ hiện tại : 32.797.400.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 3.279.740 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Dịch vụ hỗ trợ, vận tải hành khách ...

2. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 3.182.290 cổ phần (Tương đương 97,03% vốn điều lệ)
- Giá khởi điểm : **10.400 đồng/cổ phần**
- Phương thức chào bán : **Bán đấu giá công khai cả lô.**
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính:

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: (04). 3974 6900

Fax: (04) 3974 7572

Website: www.vietinbanksc.com.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 1883 / (08) 3820 9986

Fax: (08) 3820 9993

MỤC LỤC

| | | |
|-------------|---|----------|
| I. | CĂN CỨ PHÁP LÝ | 1 |
| II. | CÁC NHÂN TỐ RỦI RO..... | 2 |
| 1. | Rủi ro về kinh tế..... | 2 |
| 2. | Rủi ro về luật pháp..... | 3 |
| 3. | Rủi ro đặc thù..... | 3 |
| 4. | Rủi ro của đợt chào bán | 3 |
| 5. | Rủi ro khác..... | 3 |
| III. | CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN..... | 4 |
| 1. | Tổ chức phát hành..... | 4 |
| 2. | Tổ chức tư vấn bán đấu giá..... | 4 |
| IV. | CÁC KHÁI NIỆM..... | 5 |
| V. | TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY..... | 6 |
| 1. | Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 6 |
| 1.1. | Quá trình hình thành và phát triển: | 6 |
| 1.2. | Giới thiệu về Công ty..... | 6 |
| 1.3. | Cơ cấu vốn cổ phần tại 15/07/2016 | 7 |
| 1.4. | Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 15/07/2016..... | 7 |
| 1.5. | Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành | 7 |
| 2. | Cơ cấu tổ chức của Công ty | 8 |
| 3. | Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty | 8 |
| 4. | Hoạt động kinh doanh..... | 9 |
| 5. | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất..... | 10 |
| 6. | Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành..... | 13 |
| 7. | Chính sách đối với người lao động..... | 14 |
| 7.1 | Cơ cấu lao động của công ty tại ngày 30/06/2016..... | 14 |
| 7.2 | Chính sách tiền lương, thưởng:..... | 14 |
| 7.3 | Chế độ làm việc: | 14 |
| 7.4 | Chính sách đào tạo:..... | 15 |

| | | |
|-------------|--|-----------|
| 8. | Chính sách cổ tức..... | 15 |
| 9. | Tình hình tài chính..... | 15 |
| 9.1. | Các chỉ tiêu cơ bản..... | 15 |
| 9.2. | Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu..... | 17 |
| 10. | Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát..... | 17 |
| 10.1. | Hội đồng quản trị..... | 17 |
| 10.2. | Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng..... | 17 |
| 10.3. | Ban kiểm soát..... | 18 |
| 11. | Tài sản..... | 18 |
| 12. | Kế hoạch kinh doanh năm 2016 – 2018..... | 19 |
| 13. | Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức..... | 20 |
| 14. | Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:..... | 20 |
| VI. | THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN..... | 21 |
| VII. | THAY LỜI KẾT..... | 22 |

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06//2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 398/QĐ-ĐTKDV ngày 19/09/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum;
- Công văn số 2222/ĐTKDV-CNMT ngày 23/09/2016 của SCIC về việc tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Bến xe Kon Tum;
- Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng kinh tế số 35/2013/TVBĐG/CKCT07 - SCIC ngày 16/09/2013 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum;
- Và các quy định khác có liên quan.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam và Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng này.

Khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008 đã làm nền kinh tế thế giới và Việt Nam rơi vào tình trạng trì trệ. Tuy nhiên, kể từ năm 2014 đến nay, nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã dần phục hồi, mặc dù chưa được bền vững. Điều này cùng với việc giá dầu thô giảm mạnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều doanh nghiệp trong nước ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, việc giá dầu thô giảm mạnh đã gây áp lực rất lớn đến nguồn thu ngân sách Nhà nước vì nguồn thu chủ yếu của ngân sách Nhà nước đến từ hoạt động xuất khẩu dầu thô. Trong bối cảnh nợ công cao, nguồn thu ngân sách lại không đảm bảo, áp lực lớn về vấn đề trả nợ vay nước ngoài đã buộc Chính phủ phải phát hành hơn 1 tỷ Đô la Mỹ trái phiếu quốc tế và dự kiến chính phủ sẽ phát hành thêm 3 tỷ USD trong thời gian sắp tới với mục đích đảo nợ. Điều này sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai.

1.2 Rủi ro lạm phát

Lạm phát thường xảy ra do hai nguyên nhân chính là chi phí đẩy hoặc cầu kéo. Tổng cầu gia tăng do sự gia tăng của tiêu dùng hộ gia đình, chi tiêu Chính phủ, đầu tư và thay đổi ròng từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua chi phí đầu vào, đặc biệt là giá nguyên liệu và giá nhân công. Mặc dù lạm phát trong thời gian qua luôn được kiềm chế nhưng dưới tác động của lạm phát, các chi phí đầu vào phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum như chi phí điện, nước, ... đều có xu hướng gia tăng, qua đó phần nào gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

1.3 Rủi ro lãi suất

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thể huy động vốn vay và chịu lãi suất sử dụng vốn vay, khi đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Mặc dù lãi suất huy động trong những năm gần đây có xu hướng giảm thấp nhưng lãi suất cho vay vẫn ở mức khá cao, hơn nữa việc tiếp cận vốn vay của doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn, ngoài ra chỉ có một số ít doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện để hưởng lãi suất thấp. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và các doanh nghiệp không có nhiều động lực sử dụng vốn vay với mức lãi suất hiện tại.

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế.

Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Rủi ro đặc thù

Hiện nay Bến xe Kon Tum là nơi trung chuyển hành khách và hàng hóa đến và đi các tỉnh Tây Nguyên và miền Trung. Với tốc độ tăng trưởng trong các năm tới của ngành vận tải, các doanh nghiệp vận tải đã và đang đầu tư lượng xe gấp nhiều lần so với lượng xe đang có. Bên cạnh nhu cầu đi lại giữa các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên cũng ngày càng nhiều dẫn đến rủi ro về hạ tầng mặt bằng của Bến xe Kon Tum không kịp đáp ứng sức nóng tăng trưởng của phương tiện.

Ngoài ra, Bến xe Kon Tum cũng có rủi ro về giá nguyên vật liệu là nhiên liệu xăng dầu. Nếu giá nhiên liệu tăng cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các Doanh nghiệp vận tải lưu thông qua Bến xe Kon Tum, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa có thể giảm đi hoặc chuyển sang các loại hình vận tải khác có chi phí thấp hơn (xe bus, tàu thuyền...). Điều này có thể ảnh hưởng đến lưu lượng xe qua bến của Bến xe Kon Tum. Do đó, rủi ro về nhiên liệu cũng gián tiếp ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động của Bến xe Kon Tum.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum

Địa chỉ : Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum

Đại diện : Ông **Trần Minh Huy**

Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Địa chỉ : 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Website : www.vietinbanksc.com.vn

Đại diện : Ông **Chu Mạnh Hiền**

Chức vụ : Giám đốc khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Căn cứ Theo giấy uỷ quyền số 17B/UQ-CKCT01 do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ký ngày 16/06/2016)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Bến xe Kon Tum do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 35/2013/TVBĐG CP/CKCT07 – SCIC được ký kết giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Bến xe Kon Tum cung cấp. Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, tính chính xác của các số liệu, tài liệu, thông tin do Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum cung cấp tại thời điểm phát hành bản công bố thông tin này. Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư mua cổ phần trên tinh thần tự nguyện, có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp, các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum
- CTCP Công ty cổ phần
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- TMCP Thương mại cổ phần
- TSCĐ Tài sản cố định
- UBND Ủy ban Nhân dân
- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum tiền thân là Bến xe Ô tô khách liên nội tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Giao thông vận tải Tỉnh Kon Tum. Được chuyển sang công ty cổ phần theo Quyết định Số 1076/QĐ – UBND ngày 11/10/2007 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc cổ phần Bến xe Ô tô khách liên nội Tỉnh Kon Tum và Quyết định số 126/QĐ – UBND ngày 09/02/2011 của UBND Tỉnh Kon Tum về việc vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần của Bến xe Ô tô khách liên nội Tỉnh Kon Tum.

1.2. Giới thiệu về Công ty

| | |
|-------------------|---|
| Tổ chức phát hành | CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KONTUM |
| Trụ sở chính | Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum |
| Điện thoại | 060 3864443 – 090 3596180 |
| Vốn điều lệ | 32.797.400.000 đồng |

Ngành, nghề kinh doanh:

- + Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác;
- + Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- + Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh (theo tuyến cố định và hợp đồng Taxi);
- + Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng);
- + Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải;
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ;
- + Bốc xếp hàng hóa;
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- + Khách sạn, nhà trọ;
- + Dịch vụ ăn uống;
- + Bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan;
- + Cho thuê mặt bằng.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần tại 15/07/2016

Tại thời điểm ngày 15/07/2016, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum có 20 cổ đông và hiện tại không phải là công ty đại chúng. Cơ cấu cổ đông cụ thể của Công ty như sau:

| TT | Cổ đông | Số lượng | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-------------|----------------------------|-----------|------------------|---------------|
| I. | Cổ đông Nhà nước | 01 | 3.182.290 | 97,03% |
| II. | Cổ đông trong nước | 19 | 97.450 | 2,97% |
| 1. | Cổ đông tổ chức | 02 | 44.500 | 1,36% |
| 2. | Cổ đông cá nhân. Trong đó: | 17 | 52.950 | 1,61% |
| - | Hội đồng quản trị | 02 | 21.850 | 0,67% |
| - | Ban kiểm soát | 03 | 5.200 | 0,16% |
| - | Cán bộ, công nhân viên | 12 | 25.900 | 0,79% |
| III. | Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0,00% |
| IV. | Cổ phiếu quỹ | 0 | 0 | 0,00% |
| | Tổng cộng | 20 | 3.279.740 | 100% |

Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum

Lưu ý: Hiện tại, Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum không phải là công ty đại chúng.

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 15/07/2016

| TT | Cổ đông | Địa chỉ | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|----|---|---|------------|-----------|
| 1 | Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) | Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội | 3.182.290 | 97,03 % |

Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- ✓ **Danh sách những công ty con của Công ty:** Không
- ✓ **Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không
- ✓ **Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:**

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Hiện tại, SCIC đang sở hữu 3.182.290 cổ phần, chiếm 97,03% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

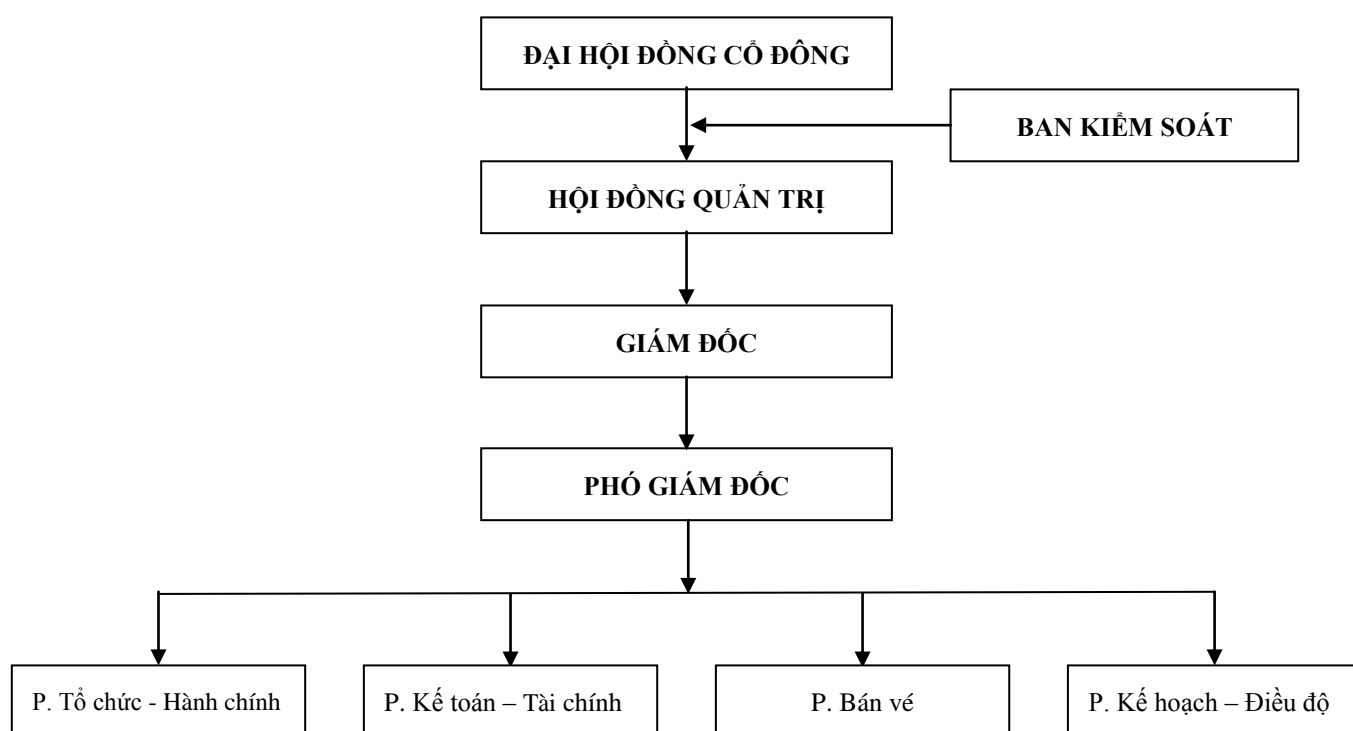
Hiện nay Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Số 281 Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, Tỉnh Kon Tum
- Điện thoại: 060 3864443 – 090 3596180

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum



(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty.

Ban điều hành: Là bộ máy điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Thành phần Ban điều hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

Các phòng ban: là những phòng ban trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo của Giám đốc. Các phòng ban của Công ty gồm:

- Phòng bán vé: Bán vé cho các doanh nghiệp ủy thác.
- Phòng tổ chức – hành chính: Tổ chức nhân sự, bảo vệ, vệ sinh và hành chính tổng hợp.
- Phòng kế toán – tài chính: Phụ trách Tài chính kế toán của công ty.
- Phòng kế hoạch điều độ: Quản lý và điều hành xe ra, vào bến.

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 |
|----|---|----------------------|----------------------|----------------------|
| 1 | Doanh thu hoạt động vận tải | 2.247.538.553 | 2.311.049.165 | 2.311.994.746 |
| 2 | Doanh thu cho thuê quầy bán vé | 198.000.000 | 198.000.000 | 185.000.000 |
| 3 | Doanh thu cho thuê mặt bằng để kinh doanh dịch vụ | 218.226.000 | 289.298.000 | 258.568.200 |
| 4 | Doanh thu xe Taxi ra, vào bến | 16.500.000 | 16.500.000 | 20.000.000 |
| | Tổng doanh thu | 2.680.264.553 | 2.814.847.165 | 2.775.562.946 |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

4.2. Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | 6T/2016 |
|----|------------------------------|----------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| 1 | Giá vốn hàng bán | 1.252.617.487 | 1.641.721.234 | 1.617.995.903 | 1.001.872.269 |
| 2 | Chi phí bán hàng | - | - | - | - |
| 3 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 621.272.232 | 612.389.453 | 665.394.088 | 262.494.300 |
| 4 | Chi phí tài chính | - | - | - | - |
| | Tổng chi phí | 1.873.889.719 | 2.254.110.687 | 2.283.389.991 | 1.264.366.569 |

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014, 2015 và BCTC Quý 2 năm 2016 do Công ty tự lập

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất**5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm***Đơn vị tính: đồng*

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | 6T/2016 |
|-----------|---|-----------------|-----------------|-----------------|----------------|
| 1 | Doanh thu thuần | 2.666.035.309 | 2.814.847.165 | 2.775.562.946 | 1.591.036.949 |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | - | 176.931.305 | 102.702.502 | 24.290.000 |
| 3 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 806.374.834 | 737.667.783 | 594.875.457 | 350.960.380 |
| 4 | Lợi nhuận khác | - | - | - | - |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 806.374.834 | 728.933.000 | 593.226.736 | 350.960.380 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 626.124.161 | 581.399.443 | 473.978.757 | 280.768.304 |

*Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 – 2015, BCTC Quý 2 năm 2016 do Công ty tự lập***5.2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015**

Trong năm 2015, tình hình kinh tế trong nước và thế giới được phục hồi nhưng vẫn còn khó khăn thách thức. Chỉ số giá tiêu dùng còn cao, đời sống nhân dân vẫn gặp không ít khó khăn, nhu cầu đi lại của hành khách không tăng đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các Doanh nghiệp vận tải và Bến xe.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng nỗ lực thi đua, vượt qua khó khăn, tập trung mọi nguồn lực, chủ động đề ra nhiều giải pháp thích hợp nên đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, góp phần giúp cho đời sống, việc làm của người lao động luôn ổn định. Thêm vào đó, tình hình an ninh trật tự được bảo đảm tốt đã góp phần giúp cho các Doanh nghiệp vận tải hoạt động có hiệu quả và tạo yên tâm cho hành khách đi lại.

❖ Những thuận lợi khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh:**Thuận lợi**

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên đoàn kết tốt vì mục tiêu chung của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn nhận được sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của lãnh đạo Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum.

- Các nguồn thu của Công ty trong năm 2015 tương đối ổn định, do ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

Khó khăn

- Nguồn thu từ hoạt động vận tải, còn thấp do trong năm một số doanh nghiệp vận tải hoạt động không hiệu quả nên lượng xe sụt giảm, bên cạnh đó Kon Tum là một tỉnh nhỏ, số lượng đầu xe ít lại bị phân tán lên bến xe huyện Đăk Hà và huyện Ngọc Hồi, vì hai huyện này có bến xe hoạt động độc lập.

- Giá cả nhiên liệu, vật tư hàng hóa, dịch vụ tăng cao đã trực tiếp tác động đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị vận tải hành khách; các chi phí cho việc quản lý, hoạt động kinh doanh của Bến xe đều tăng, từ đó đã ảnh hưởng nhất định đến tình hình kinh doanh của Bến xe.

❖ Những kết quả đạt được và chưa đạt được:**🚦 Những kết quả đã đạt được:**

- **Về Công tác kinh doanh dịch vụ:** Công ty đã sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tương đối hợp lý vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh vừa phục vụ hành khách và các hoạt động vận tải;

- **Về Công tác tài chính:** Công ty đã thực hiện tốt công tác kế toán - tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định, hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà Nước, thực hiện tốt nguyên tắc quản lý tài chính theo quy định.

- Về công tác tổ chức bộ máy – lao động:

- Công ty đã sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức - lao động hoạt động có năng suất, chất lượng, hiệu quả; Xây dựng Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Quy chế trả lương thưởng đã đăng ký với các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Giải quyết tốt các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động như BHXH, BHYT, BHTN ...

- Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ chi phí mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ.

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành nội quy lao động, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm. Đồng thời, động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong công tác.

- **Về công tác vận tải:** Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, quy định của Nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải như Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 và Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành v/v: “Sửa đổi lần 1 năm 2015 của Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách”; Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 và Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT v/v: “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải bằng đường bộ”. Cùng những quy định pháp luật khác có liên quan. Đồng thời, phối hợp tốt với các đơn vị vận tải hoạt động tại Bến xe thực hiện nghiêm túc các quy định này.

- **Về công tác tổ chức phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết:** Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum đã thực hiện tốt việc lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết trong năm như Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, ngày 30/4 – 01/5; Quốc khánh 02/9 ... đảm bảo an toàn, hành khách không bị ứ đọng tại bến và không xảy ra ùn tắc giao thông trong khu vực.

- **Về Công tác thực hiện Thỏa ước lao động tập thể - chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:** Trong năm 2015, Công ty đã chăm lo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên trong đơn vị, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động; các chế độ trợ cấp khi người lao động nghỉ việc, ốm đau nằm viện, thăm viếng gia đình khi có tử thân phụ mẫu qua đời, tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Tết Trung thu, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3, ngày 20/10... Bên cạnh đó, mặc dù tình hình kinh tế gặp khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của công ty, tiền lương bình quân trong năm 2015 của người lao động đạt 5.880.285 đồng/người/tháng bằng 107,52% so với kế hoạch năm 2015 giúp cho cán bộ công nhân viên yên tâm với công việc, nâng cao năng suất lao động.

- **Về phong trào thi đua lao động sản xuất:** Công ty đã thường xuyên phát động phong trào thi đua hàng năm và từng đợt, có sơ kết và tổng kết. Năm 2015, Công ty đã tổng kết, xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các danh hiệu, hình thức thi đua:

Về cá nhân: Trong năm 2015, Công ty có 16 lao động tiên tiến; 06 chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; 03 cá nhân được Công đoàn ngành giao thông vận tải Kon Tum tặng giấy khen; 01 cá nhân được Liên đoàn lao động tỉnh Kon Tum tặng bằng khen;

Về tập thể: Được Công đoàn ngành giao thông vận tải Kon Tum công nhận đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở Vững mạnh xuất sắc năm 2015.

- **Về công tác từ thiện xã hội:** Trong năm 2015, công ty đã ủng hộ Quỹ mái ấm công đoàn 320.000 đồng; Quỹ hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi: 2.260.000 đồng; Quỹ bảo trợ trẻ em: 2.260.000 đồng; Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2.260.000 đồng; Quỹ vì người nghèo: 1.050.000 đồng; Quỹ nạn nhân chất độc da cam tỉnh Kon Tum: 2.260.000 đồng;...

- **Hoạt động của các đoàn thể năm 2015:** Công đoàn Công ty cổ phần Bến Xe Kon Tum được Công đoàn ngành Giao thông Vận tải Kon Tum xét công nhận là “Công đoàn cơ sở đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh 2015”.

Những mặt chưa đạt được:

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 88,44% so với kế hoạch do chi phí chi trả tiền thuê đất năm 2015 tăng so với các năm trước là 247.452.020 đồng (theo Thông báo số 5550/TB-CT ngày 14/10/2015 của Cục thuế tỉnh Kon Tum về việc thông báo tiền thuê đất năm 2015 điều chỉnh gửi Công ty). Mặc dù vậy, Công ty vẫn cố gắng để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông Công ty.

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

6.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ Phần Bến xe Kon Tum tiền thân là Bến xe ô tô khách liên nội tỉnh Kon Tum được thành lập vào năm 1992. Tính đến nay, Công ty đã hoạt động 23 năm trong ngành giao thông vận tải với nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành và kinh doanh dịch vụ bến xe tại địa phương cũng như tại khu vực Miền Trung – Tây Nguyên.

6.2. Triển vọng phát triển của ngành

Khi nền kinh tế đang ngày càng được cải thiện và phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, văn minh và trật tự đô thị là một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ phát triển kinh tế, xã hội đô thị. Do vậy, việc phát triển vận tải hành khách công cộng đang được Nhà nước rất quan tâm phát triển đặc biệt là trong giai đoạn Chính phủ đang đẩy mạnh phát triển ngành du lịch.

Trong tương lai, Chính phủ sẽ có những chính sách nhằm bảo vệ các Doanh nghiệp kinh doanh lành mạnh, có định hướng phát triển tốt, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp này bằng các chủ trương chính sách ưu đãi nhằm đảm bảo cho định hướng của Chính phủ trở thành thực tế. Theo đó, bộ mặt của Thành phố sẽ được thể hiện rõ nét qua hệ thống vận tải công cộng mà Taxi, xe Buýt, xe điện ngầm, v.v. là những đại diện tiêu biểu.

Với tốc độ phát triển như hiện nay, trong thời gian sắp đến ngành giao thông vận tải nói chung sẽ phát triển và tăng trưởng theo tốc độ phát triển của nền kinh tế.

7. Chính sách đối với người lao động**7.1 Cơ cấu lao động của công ty tại ngày 30/06/2016**

| TT | Cơ cấu lao động | Số người | Tỷ lệ |
|------------|---|-----------------|-----------------|
| I. | Phân theo trình độ lao động | 16 | 100,00 % |
| - | Đại học và trên đại học | 04 | 25,00 % |
| - | Cao đẳng | 0 | 0,00 % |
| - | Trung cấp | 02 | 12,50 % |
| - | Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề | 0 | 0,00 % |
| - | Lao động chưa qua đào tạo | 10 | 62,50 % |
| II. | Phân theo giới tính | 16 | 100,00 % |
| - | Nam | 08 | 50,00% |
| - | Nữ | 08 | 50,00% |
| | Tổng cộng | 16 | 100,00 % |

(Nguồn: Số liệu do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp)

7.2 Chính sách tiền lương, thưởng:

Công ty có chính sách tiền lương, khen thưởng và thăng tiến thực chất, mạnh dạn giao nhiệm vụ và ủy quyền cho đội ngũ trẻ, năng động sáng tạo. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty.

- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2013 là: 3.987.036 đồng/người;
- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2014 là: 5.468.750 đồng/người
- Thu nhập bình quân của Công ty năm 2015 là: 5.880.285 đồng/người.

7.3 Chế độ làm việc:

- Trong lĩnh vực quản lý: các cấp quản lý rà soát và chuẩn hóa các chuẩn mực kinh doanh và áp dụng cho ngay đơn vị, lĩnh vực phụ trách.
- Có các chính sách khuyến khích nhân viên học tập và vận dụng kiến thức chuyên môn vào công tác, nghề nghiệp để nâng cao tính chuyên nghiệp.
- Tổ chức rà soát và đánh giá hiệu quả của cơ cấu tổ chức.
- Nâng cao chất lượng lao động bằng tuyển dụng mới, đào tạo, đào tạo lại, luân chuyển, đánh giá công tác theo tiêu chuẩn, thực chất.
- Lấy năng suất lao động làm cơ sở để định biên và mức thu nhập của người lao động.
- Luôn tuân thủ chế độ làm việc, thời gian nghỉ ngơi hợp lý theo đúng quy định của Luật Lao động.

7.4 Chính sách đào tạo:

Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn Công ty. Nhân viên sau học tập đóng góp lao động ngày càng chất lượng hơn. Song song, Công ty tổ chức các lớp huấn luyện để nâng bậc nghề cho công nhân viên chức đến hạn nâng chỉnh lương. Chính sách đào tạo là một trong các chính sách đầu tư phát triển cho nguồn nhân lực của Công ty.

8. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, tỉ lệ chia cổ tức năm 2015 là 0,625% và cổ tức dự kiến năm 2016 là 0,63%.

9. Tình hình tài chính

9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

9.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng.

Thời gian khấu hao được tính như sau:

| <u>Loại tài sản</u> | <u>Thời gian khấu hao (năm)</u> |
|------------------------|---------------------------------|
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 05 – 25 |

9.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015, Công ty không có các khoản nợ quá hạn nào tính đến ngày 31/12/2015.

9.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

9.1.4 Số dư các quỹ theo báo cáo tài chính*Đơn vị tính: Đồng*

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | 6T/2016 |
|--------------------------|------------|-------------|-------------|-------------|
| Quỹ khen thưởng phúc lợi | 13.501.458 | 35.641.402 | 30.340.593 | 30.340.593 |
| Quỹ Đầu tư phát triển | 88.104.705 | 233.752.829 | 305.301.616 | 305.301.616 |
| Quỹ Dự phòng Tài chính | 29.368.235 | - | - | - |

(Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2014 – 2015)

Lưu ý: Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015, khoản mục Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ dự phòng tài chính tại thời điểm 31/12/2014 đã được điều chỉnh lại. (Phần 19 Thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015)

9.1.5 Tình hình công nợ**➤ Các khoản phải thu:***Đơn vị tính: Đồng*

| CHỈ TIÊU | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | 6T/2016 |
|------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| Các khoản phải thu khác | 418.475.268 | 471.629.644 | 471.629.644 | 471.629.644 |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 418.475.268 | 471.629.644 | 471.629.644 | 471.629.644 |

*Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2013 – 2015, BCTC Quý 2 năm 2016 do Công ty tự lập***➤ Các khoản phải trả:***Đơn vị tính: Đồng*

| CHỈ TIÊU | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | 6T/2016 |
|-------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| Nợ ngắn hạn | 330.467.316 | 179.647.674 | 181.766.309 | 71.504.751 |
| Thuế và các khoản phải nộp NN | 172.772.858 | 144.006.272 | 151.425.716 | 41.164.158 |
| Phải trả người lao động | 99.288.000 | - | - | - |
| Dự phòng phải trả ngắn hạn | 44.905.000 | - | - | - |
| Quỹ khen thưởng và phúc lợi | 13.501.458 | 35.641.402 | 30.340.593 | 30.340.593 |
| Nợ dài hạn | - | - | - | - |
| Tổng | 330.467.316 | 179.647.674 | 181.766.309 | 71.504.751 |

Nguồn: BCTC kiểm toán các năm 2013 – 2015, BCTC Quý 2 năm 2016 do Công ty tự lập

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| CHỈ TIÊU | Đơn vị | 2014 | 2015 |
|--|--------|---------|--------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/ Nợ NH) | Lần | 15,23 | 14,79 |
| Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH – HTK)/ Nợ NH) | Lần | 15,23 | 14,79 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Nợ/Tổng Tài sản | Lần | 0,005 | 0,005 |
| Nợ/ Vốn chủ sở hữu | Lần | 0,005 | 0,005 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho | vòng | - | - |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | ngày | 0,08 | 0,08 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT | % | 20,65 % | 17,08% |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH | % | 1,72 % | 1,39% |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS | % | 1,71% | 1,39% |

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán các năm 2013 - 2015)

10. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát**10.1. Hội đồng quản trị**

| TT | Họ và Tên | Chức vụ | Số cổ phần năm giữ | Tỷ lệ (%) |
|----|-----------------|-----------------|-----------------------|-----------|
| 1 | Trần Minh Huy | Chủ tịch HĐQT | 12.100 | 0,37 |
| 2 | Trần Văn Sự (*) | Thành viên HĐQT | 0 | 0,00 |
| 3 | Phạm Quang Long | Thành viên HĐQT | 9.750 | 0,3 |

Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum

Ghi chú: Ông Trần Văn Sự đại diện Công ty TNHH Việt Tân sở hữu 40.000 cổ phần.

10.2. Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

| TT | Họ và Tên | Chức vụ | Số cổ phần năm giữ | Tỷ lệ (%) |
|----|-------------------|----------------|-----------------------|-----------|
| 1 | Lê Thị Lan | Giám đốc | 4.700 | 0,14 |
| 2 | Phạm Quang Long | Phó Giám đốc | 9.750 | 0,3 |
| 3 | Phạm Thị Hải Ngọc | Kế toán trưởng | 2.700 | 0,08 |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum)

10.3. Ban kiểm soát

| TT | Họ và Tên | Chức vụ | Số cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ (%) |
|----|--------------------|---|-----------------------|-----------|
| 1 | Trịnh Thị Thúy | Trưởng ban kiểm soát | 1.750 | 0,05 |
| 2 | Phạm Thị Hải Ngọc | Kế toán trưởng kiêm Thành viên Ban kiểm soát | 2.700 | 0,08 |
| 3 | Nguyễn Trung Thông | Thành viên Ban kiểm soát | 750 | 0,02 |

Nguồn: Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum

11. Tài sản❖ **Tình hình tài sản cố định, tài sản dở dang dài hạn:**- **Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2015, 30/06/2016:**

Đơn vị tính: đồng

| TT | Khoản mục | Nguyên giá | Khấu hao lũy kế | Giá trị còn lại |
|------------|---------------------------------|----------------------|------------------------|----------------------|
| I. | Tại thời điểm 31/12/2015 | | | |
| 1. | Tài sản cố định | 5.206.401.196 | (1.828.806.067) | 3.377.595.129 |
| - | Tài sản cố định hữu hình | 5.206.401.196 | (1.828.806.067) | 3.377.595.129 |
| - | Tài sản cố định vô hình | - | - | - |
| II. | Tại thời điểm 30/06/2016 | | | |
| 1. | Tài sản cố định | 5.206.401.196 | (1.944.470.351) | 3.211.930.845 |
| - | Tài sản cố định hữu hình | 5.206.401.196 | (1.944.470.351) | 3.211.930.845 |
| - | Tài sản cố định vô hình | - | - | - |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Quý 2/2016 do CTCP Bến xe Kon Tum tự lập

- **Tình hình tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 31/12/2015, 30/06/2016:**

Đơn vị tính: đồng

| TT | Khoản mục | 31/12/2015 | 30/06/2016 |
|----|-------------------------|-------------|-------------|
| - | Tài sản dở dang dài hạn | 360.815.455 | 625.193.000 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Quý 2/2016 do CTCP Bến xe Kon Tum tự lập

❖ **Tình hình quản lý và sử dụng đất:**

Hiện tại, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum đang sử dụng và quản lý **01 (một)** mảnh đất với thông tin cụ thể như sau:

| | | |
|----------------------|---|--|
| Địa chỉ | : | 281 Phan Đình Phùng, P. Quang Trung, TP. Kon Tum |
| Diện tích | : | 13.321 m ² |
| Mục đích sử dụng | : | Đất giao thông |
| Tài sản gắn liền đất | : | Nhà cấp III - 02 tầng |
| Thời hạn sử dụng | : | Đến 01/08/2052 |
| Nguồn gốc sử dụng | : | Ký hợp đồng thuê đất với UBND Tỉnh Kon Tum, trả tiền hàng năm |
| Hồ sơ pháp lý | : | - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BC 689746; - Hợp đồng số: 43 HĐ/TĐ ngày 08/12/2010. |

Lưu ý quan trọng: Ngày 24/10/2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum đã ra thông báo số 192/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất của Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum để chỉnh trang đô thị với nội dung cụ thể như sau:

- Vị trí khu đất: Tại số 284, Đường Phan Đình Phùng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
- Diện tích: 13.321 m²;
- Loại đất đang sử dụng: 13.321 m²;
- Lý do thu hồi: Thu hồi đất để chỉnh trang đô thị thành phố Kon Tum;
- Dự kiến thời gian thu hồi đất: Sau 180 ngày kể từ ngày có thông báo thu hồi đất hoặc theo quy định tại Khoản 2, Điều 67 Luật Đất đai 2013;
- Kế hoạch di chuyển: Sau khi có quyết định thu hồi đất và thực hiện xong việc chi trả bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Hiện tại, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum đang làm việc với UBND tỉnh Kon Tum về việc di dời bến xe đến địa điểm mới. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum hiện tại vẫn chưa thống nhất được với UBND TP. Hồ Chí Minh về việc lựa chọn địa điểm mới.

12. Kế hoạch kinh doanh năm 2016 – 2018

| Năm | 6 tháng/2016 (thực hiện) | Năm 2016 (kế hoạch) | Năm 2017 (kế hoạch) | Năm 2018 (kế hoạch) |
|----------------------------|-----------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| Doanh thu thuần | 1.591.036.949 | 3.100.000.000 | 3.200.000.000 | 3.300.000.000 |
| Lợi nhuận trước thuế | 351.062.830 | 600.000.000 | 610.000.000 | 620.000.000 |
| Lợi nhuận sau thuế | 280.870.754 | 480.000.000 | 488.000.000 | 496.000.000 |
| Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần | 17,65% | 15,48% | 15,25% | 15,03% |
| Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu | 0,83% | 1,42% | 1,44% | 1,46% |
| Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ | 0,86% | 1,46% | 1,49% | 1,51% |
| Tỷ lệ chi trả cổ tức | - | 0,630% | 0,635% | 0,640% |

(Nguồn: Số liệu do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp)

13. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Công ty nói riêng. Trên cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh, bối cảnh tài chính của Công ty cũng như phân tích thị trường ngành vận tải, VietinBankSc nhận thấy Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum có khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 - 2018 như đã nêu ở mục trên nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định mua - bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum.

14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:

Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bến Xe Kon Tum do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành tại thời điểm thực hiện đấu giá. Sau đây là một số thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá:

| | | |
|----|--|--|
| 1 | Cổ phần chào bán | Cổ phiếu Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum |
| 2 | Loại cổ phần | Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng |
| 3 | Số lượng cổ phần chào bán | 3.182.290 cổ phần (Tương đương 97,03% vốn điều lệ) |
| 4 | Phương thức đấu giá | Đấu giá công khai cả lô. |
| 5 | Mệnh giá | 10.000 đồng/cổ phần. |
| 6 | Giá khởi điểm đấu giá | 10.400 VND/Cổ phần. |
| 7 | Bước giá | 100 đồng |
| 8 | Chuyển quyền sở hữu | Chuyển quyền sở hữu trực tiếp tại tổ chức phát hành |
| 9 | Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần | Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh <i>Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</i> |
| 10 | Đối tượng tham gia đấu giá | Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành. |
| 11 | Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến | Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành. |
| 12 | Thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá | Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành. |
| 13 | Thời gian nộp tiền mua cổ phần | Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành. |
| 14 | Nộp tiền mua cổ phần | Theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ban hành. |
| 15 | Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài | Điều lệ CTCP Bến xe Kon Tum không quy định về giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Vì vậy, giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế. Tại ngày 15/07/2016, số lượng cổ phiếu do người nước ngoài sở hữu tại CTCP Bến Xe Kon Tum là 0 cổ phiếu, tương đương với 0,00% vốn điều lệ của Công ty. |
| 16 | Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng | Không. |
| 17 | Các loại thuế có liên quan | Công ty có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và các văn bản pháp luật khác có liên quan. |

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin này được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được Tổ Chức Tư Vấn Bán Đầu Giá (“VietinBankSc”) xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất trên cơ sở các tài liệu, số liệu và thông tin do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị tham khảo. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc đăng ký mua và thực hiện giao dịch chuyển nhượng cổ phần được/sẽ được thực hiện bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về chào mua công khai cổ phiếu, quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu,... và tuân thủ các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan. Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư và việc thực hiện đầu tư của mình. Tổ Chức Chào Bán Cổ Phần và Tổ Chức Tư Vấn Bán Đầu Giá sẽ không chịu trách nhiệm nếu các tài liệu, số liệu và thông tin do Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum cung cấp không chính xác, trung thực với thực tế hoạt động của Công ty. Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2016

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Trần Minh Huy
ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC KHỐI TƯ VẤN TCDN**